

VIETNAMESE / VIETNAMIEN / VIETNAMITA A1

Standard Level / Niveau Moyen (Option Moyenne) / Nivel Medio

Thursday 13 May 1999 (afternoon)/Jeudi 13 mai 1999 (après-midi)/Jueves 13 de mayo de 1999 (tarde)

Paper / Épreuve / Prueba 1

3h

INSTRUCTIONS TO CANDIDATES

Do NOT open this examination paper until instructed to do so.

This paper consists of two sections, Section A and Section B.

Answer BOTH Section A AND Section B.

Section A: Write a commentary on ONE passage. Include in your commentary answers to ALL the questions set.

Section B: Answer ONE essay question. Refer mainly to works studied in Part 3 (Groups of Works); references to other works are permissible but must not form the main body of your answer.

INSTRUCTIONS DESTINÉES AUX CANDIDATS

NE PAS OUVRIR cette épreuve avant d'y être autorisé.

Cette épreuve comporte deux sections, la Section A et la Section B.

Répondre ET à la Section A ET à la Section B.

Section A: Écrire un commentaire sur UN passage. Votre commentaire doit traiter TOUTES les questions posées.

Section B: Traiter UN sujet de composition. Se référer principalement aux œuvres étudiées dans la troisième partie (Groupes d'œuvres); les références à d'autres œuvres sont permises mais ne doivent pas constituer l'essentiel de la réponse.

INSTRUCCIONES PARA LOS CANDIDATOS

NO ABRA esta prueba hasta que se lo autoricen.

En esta prueba hay dos secciones: la Sección A y la Sección B.

Conteste las dos secciones, A y B.

Sección A: Escriba un comentario sobre UNO de los fragmentos. Debe incluir en su comentario respuestas a TODAS las preguntas de orientación.

Sección B: Elija UN tema de redacción. Su respuesta debe centrarse principalmente en las obras estudiadas para la Parte 3 (Grupos de obras); se permiten referencias a otras obras siempre que no formen la parte principal de la respuesta.

PHẦN A

Thí sinh chọn một trong hai đề bình giải sau đây :

1 (a)

Thư gửi các du học sinh

Ba-lê ngày 24 tháng 1 năm 1925

Các anh thiếu niên ta ơi ! Xin các anh sẽ giữ cái trí thông minh, lòng ái quốc, chần chừ mà đi, thủng thẳng mà xét, biết một việc cho chắc một việc, nói một câu : Số
5 phạm nước nhà ta ở trong tay các anh đấy !

Các anh chịu khó một tí, tìm cho đến cội rễ, học cho đến hết ngọn nguồn, trước hết phải hiểu lịch sử nước nhà, sau phải coi phong trào thế giới : làm sao là khôn, làm sao là dại, sao là quốc túy nên giữ gìn, sao là tệ hại phải chấm dứt. Các anh bước tới một bước là dân nhờ một bước. Các anh lạc một khoảng đường thì nước nhà lại bị chìm mấy
10 lần địa ngục.

Các anh ơi ! Cuộc đời rộng như trời biển, thiên hạ đã đi đến mấy ngàn dặm trước mình rồi, tôi xin nói thực với các anh, tôi đã bỏ hai phần đời người tôi để đi tìm lấy thuốc mà chữa cho nước nhà, thông minh tuy tôi kém, tài trí tôi tuy hèn, nhưng trong buổi giao thời này, tôi có thể dám nói rằng : cái trách nhiệm nòi giống của dân tộc Việt Nam, tôi
15 không nhường cho ai được cả ! Tôi xin các anh em thanh niên sẽ lo ăn học cho đến nơi đến chốn rồi lần lượt các anh sẽ đến nơi ngay. Tôi e các anh không có lòng, không có sức mà gánh lấy việc đời thời.

Còn ngày nay, các anh chưa đủ tuổi, chưa đủ sức học, nếu đem những cái tư tưởng cũ của các cụ chẳng Nho, chẳng Phật lại thêm vào một ít cái học thức nửa Âu nửa Á của
20 các anh lúc vào trường bên ta mà xét đoán cuộc đời thì sai một ly đi một dặm, buồn bã biết chừng nào ! Đây tôi nói thực với các anh : ấy là bệnh khó chữa nhất, xin các anh có lòng với nước thì cần phải cẩn thận cho lắm, phải rất dưng mãnh, rất nghiêm nghị mà trừ bệnh ấy đi, nếu lười thôi thì hỏng ngay

Phan Chu-Trinh

(Ngô Đức Kế, *Phan Tây Hồ Di Thảo*, Văn tập
cụ Phan Chu Trinh, Lương Văn Can xb., Hà Nội, 1926)

Tác giả muốn nói gì với người đọc qua bài văn trích trên đây ?

Tìm hiểu cấu trúc của bài văn đó.

Qua bài văn trên, hãy thảo luận về văn phong của tác giả.

Cảm nghĩ của anh/chị sau khi đọc kỹ bài văn đó.

1 (b)

Chí làm trai

Vòng trời đất dọc ngang ngang dọc,
Nợ tang bằng vay trả trả vay.
Chí làm trai Nam, Bắc, Đông, Tây,
Cho phi sức vẫy vùng trong bốn bể.

5 *Nhân sinh tự cổ thùi vô tử,
Lưu thủ đan tâm chiếu hãn thanh.* (1)

Đã hẳn rằng ai nhục với ai vinh,
Mấy kẻ biết anh hùng khi vị ngộ.
Cũng có lúc mưa đôn sóng vô,
10 Quyết ra tay buồm lái với cuồng phong.

Chí những toan xẻ núi lấp sông,
Làm nên đáng anh hùng đâu đấy tỏ.
Đường mây rộng thênh thênh cử bộ (2),
Nợ tang bằng trang trắng võ tay reo.

15 *Thành thời thơ túi rượu bầu.*

Nguyễn Công-Trứ

(*Lê Thước, Sự nghiệp và Thi văn của Uy Viễn tướng công
Nguyễn Công Trứ, Imp. Lê Văn Tân, Hà Nội, 1928*)

(1) Người đời từ xưa ai không chết, lưu tấm lòng son soi sử xanh.

(2) *Đường mây* là đường công danh ; *cử bộ* là cất bước.

Tác giả muốn trình bày vấn đề gì với người đọc qua bài thơ trên.

Tìm hiệu cấu trúc của bài thơ đó.

Hãy thảo luận về cách sử dụng tu từ của tác giả trong bài thơ trên.

Cảm nghĩ của anh/chị sau khi đọc kỹ bài thơ đó.

PHẦN B

Thí sinh chọn một trong năm đề luận văn sau đây. Bài làm phải dựa trên ít nhất hai tác phẩm trong số các tác phẩm đã học ở Phần 3. Có thể tham khảo từ các tác phẩm khác, nhưng không được xem đây là chỗ dựa chính của bài làm.

- Đề 2: So sánh cách giải quyết vấn đề môi trường tự nhiên và siêu nhiên trong hai tác phẩm anh/chị đã học ?
- Đề 3 : Lòng thương yêu và lòng căm ghét chi phối hành động của các nhân vật trong những tác phẩm anh/chị đã học như thế nào ?
- Đề 4: So sánh quan điểm của các tác giả về nền văn minh tiến bộ trong những tác phẩm anh/chị đã học. Những quan điểm này đã được thể hiện như thế nào ?
- Đề 5: " Những nhân vật trong văn chương có thể mạnh hay yếu, đáng phục hay đáng khinh, nhưng luôn luôn phải có thể tin được ". Hãy minh họa ý kiến đó bằng những tác phẩm anh/chị đã học ?
- Đề 6: Một tác phẩm văn chương có cần phải "kết thúc có hậu" mới thỏa mãn được người đọc không ? Hãy thảo luận vấn đề này dựa trên những tác phẩm anh/chị đã đọc ?